

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HSPT

Ngày: 13-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Nguyệt** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thiết** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/HSPT ngày 06/8/2024 đối với bị cáo **Bùi Thị Hồng L.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2024/HSST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị Hồng L., sinh ngày 06/7/1984, tại tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Văn Ú** và bà **Nguyễn Thị H**; chồng **Ngô Thế C1**, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2023 đến ngày 08/01/2024, bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/12/2023, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân biết tại khu vực phía sau nhà của Võ Thị D thuộc tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long có nhiều người tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền nên Công an xã T đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang: Võ Thị D, Bùi Thị Hồng L, Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Thu O đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản và thu giữ tại chiếu bạc: số tiền 390.000 đồng, 04 bộ bài tứ sắc và nhiều vật chứng có liên quan trong đó có 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Võ Thị D.

Qua làm việc, Võ Thị D, Bùi Thị Hồng L, Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Thu O đều thừa nhận có tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia đánh bạc ít chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện B ra quyết định xử phạt hành chính xong.

Đối với Võ Thị D mua số đề ăn thua bằng tiền do Bùi Thị Hồng L bán, được phát hiện qua tin nhắn zalo trong điện thoại Vivo mà Công an thu giữ của D rồi tiến hành kiểm tra và cộng phôi đề cụ thể như sau:

Bùi Thị Hồng L bán số đề cho Diệt ngày 29/12/2023:

- Đài M (đài V, Trà Vinh, Bình Dương) gồm: 10 con số đầu đuôi 01 đài, 02 con số bao lô 02 con 01 đài, 02 con số bao lô 03 con 01 đài, 31 con số đầu đuôi 03 con một đài (siêu chủ), 02 con số đầu đuôi 02 đài, 01 con số bao lô 02 con 02 đài, 02 con số bao lô 03 con 02 đài, 07 con số đầu đuôi 03 con 02 đài (siêu chủ), 03 cặp số đá 01 đài (đá xoay vòng) với số tiền 6.283.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng với số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 7.083.000 đồng.

- Đài M (đài G, Ninh Thuận) gồm: 05 con số đầu đuôi 02 đài, 02 con số bao lô 02 con 02 đài, 02 con số bao lô 03 con 02 đài, 14 con số đầu đuôi 03 con 02 đài (siêu chủ) với số tiền là 4.266.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì không trúng thưởng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 4.266.000 đồng.

- Đài M gồm: 02 con số đầu, 14 con số đuôi, 02 con số bao lô 02 con, 02 con số bao lô 03 con, 34 con số đầu đuôi 03 con (siêu chủ) với số tiền 4.612.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì không trúng thưởng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc đài M1 là: 4.612.000 đồng.

Như vậy, số tiền tham gia đánh bạc trong ngày 29/12/2023 là 15.961.000 đồng.

Qua làm việc, Võ Thị D thừa nhận:

- D mua số đề của L cho bản thân D gồm: đài Miền Nam: 01 con số đầu đuôi 01 đài, 03 cặp số đá 01 đài, với số tiền: 740.000 đồng; đài Miền B1: 01 con số đuôi với số tiền 150.000 đồng. Kết quả xổ số không trúng thưởng

- Diệt mua số đề của L dùm Nguyễn Ngọc A Phụng ngày 29/12/2023:

+ Đài M gồm: 09 con số đầu đuôi 01 đài, 02 con số bao lô 02 con 01 đài, 02 con số bao lô 03 con 01 đài, 31 con số đầu đuôi 03 con 01 đài (siêu chủ), 02 con số đầu đuôi 02 đài, 01 con số bao lô 02 con 02 đài, 02 con số bao lô 03 con 02 đài, 07 con số đầu đuôi 03 con 02 đài (siêu chủ), với số tiền 5.543.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì trúng thưởng với số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền tham gia đánh bạc đài M2 là: 6.343.000 đồng.

+ Đài M gồm: 05 con số đầu đuôi 02 đài, 02 con số bao lô 02 con 02 đài, 02 con số bao lô 03 con 02 đài, 14 con số đầu đuôi 03 con 02 đài (siêu chủ) với số tiền là 4.266.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì không trúng thưởng.

- Đài M gồm: 02 con số đầu, 13 con số đuôi, 02 con số bao lô 02 con, 02 con số bao lô 03 con, 34 con số đầu đuôi 03 con (siêu chủ), với số tiền 4.462.000 đồng. Đến khi có kết quả xổ số thì không trúng thưởng.

Qua làm việc, Nguyễn Ngọc A P thừa nhận có nhắn tin qua zalo nhờ D mua số đề dùm ngày 29/12/2023 với những con số đề và số tiền như trên.

Bùi Thị Hồng L thừa nhận bán số đề ngày 29/12/2023 được kiểm tra cộng phôi như trên. L bắt đầu bán số đề từ giữa tháng 12/2023 rồi giao phôi lại cho người thanh niên tên H1 ở khu vực chợ B2 thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để hưởng tiền huê hồng trung bình mỗi ngày 100.000 đồng (của 5 ngày trước đó), còn ngày 29/12/2023 chưa nhận tiền huê hồng thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền thu lợi được là 500.000 đồng (BL: 01-20, 155-186, 195-232)

Xét thấy hành vi của Bùi Thị Hồng L, Võ Thị D, Nguyễn Ngọc Anh P1 đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L, D, P1 về tội “Đánh bạc” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với L, D, P1 để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

Đối với Võ Thị D, Bùi Thị Hồng L, Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Thu O có tham gia đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia ít chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với 04 bộ bài tứ sắc Công an huyện B đã tiêu hủy theo thủ tục hành chính.

Đối với số tiền 390.000 đồng thu tại chiếu bạc, Công an huyện B đã tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động thu của Trần Ngọc L1, số tiền 1.550.000 đồng thu của Nguyễn Thị Thu O. Cơ quan điều tra đã trả lại xong cho L1 và O.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo thu của D, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max thu của P1 là dùng để liên lạc mua số đề.

Đối với: điện thoại di động của L dùng để bán số đề thì L đã ném bỏ ở khu vực phía sau vườn của D. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với số tiền 2.410.000 đồng thu của L có 50.000 đồng dùng để đánh bạc, còn 2.360.000 đồng không sử dụng đánh bạc. Công an huyện B đã tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Đối với người tên H1 mà L khai giao phối đề nhưng không biết địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra Công an huyện B chưa làm việc được. Khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản án sơ thẩm số: 35/2024/HSST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân thành huyện B đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Hồng L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Hồng L 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/12/2023 đến ngày 08/01/2024. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Võ Thị D, Nguyễn Ngọc A Phụng mỗi bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; quyết định về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/6/2024, bị cáo Bùi Thị Hồng L có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo đã hối hận với hành vi mà bị cáo gây ra, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 6.300.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm và hiện gia đình bị cáo gặp khó khăn cha, mẹ bị cáo đã già, đang bị bệnh không có người chăm sóc, nuôi dưỡng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cấp sơ thẩm xác định số tiền bị cáo bán số đề ngày 29/12/2023 và cộng số tiền của ba đài M2, Miền T2 và Miền B1 là 15.961.000 đồng để truy tố bị cáo là không đúng mà căn cứ số tiền bị cáo bán số đề đài M2 là 7.083.000 đồng để truy tố, xét xử bị cáo mới đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét án sơ thẩm xử bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đề nghị Hội

đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm về hình phạt.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Hồng L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt được khấu trừ thời gian tạm giam.

Số tiền bị cáo L nộp 6.300.000 đồng theo biên lai thu số 0006417 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Tân sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

Bị cáo L phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Hồng L đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xin được hưởng án treo.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai các bị cáo khác trong cùng vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập và thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó đủ căn cứ xác định:

Khoảng 12 giờ, ngày 30/12/2023, Võ Thị D, Bùi Thị Hồng L, Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Thu O đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại khu vực phía sau nhà Võ Thị D thuộc tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị Công an xã T đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Qua làm việc Võ Thị D, Bùi Thị Hồng L, Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Thu O thừa nhận có tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia đánh bạc ít chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt hành chính xong.

Riêng Bùi Thị Hồng L và Võ Thị D có mua bán số đề ăn thua bằng tiền, được phát hiện qua tin nhắn zalo trong điện thoại di động hiệu Vivo mà Công an thu giữ của Võ Thị D, nên tiến hành kiểm tra và cộng phôi đề, cụ thể như sau:

Bị cáo L bán số đề cho bị cáo D, bị cáo P1 ngày 29/12/2023 các đài như sau:

- M2 (đài Vĩnh Long, Trà Vinh, Bình Dương) số tiền tham gia đánh bạc là 7.083.000 đồng.

- Đài M (đài G, Ninh Thuận) số tiền tham gia đánh bạc là 4.266.000 đồng.

- M1 số tiền tham gia đánh bạc đài M1 là: 4.612.000 đồng.

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thị Hồng L, bị cáo D, bị cáo P1 phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, cần xác định lại số tiền mà bị cáo L tham gia đánh bạc trong ngày 29/12/2023, trong đó có 6.283.000 đồng tiền mua bán số đề và 800.000 đồng là tiền trúng số đề, tổng cộng số tiền là 7.083.000 đồng của đài M2. Đối với số tiền bị cáo bán số đề đài Miền T2 là 4.266.000 đồng và đài M1 là 4.612.000 đồng là chưa đủ định lượng để xử lý hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm cộng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc của ba đài M2, M, Miền B1 để quy kết bị cáo L tham gia đánh bạc với số tiền 15.961.000 đồng là có sai lầm trong áp dụng pháp luật nên cần sửa án sơ thẩm nội dung này.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi để có thu nhập bất chính, bị cáo đã xem thường pháp luật. Do đó, cần mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp số tiền 6.300.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm tại biên lai thu số 0006417 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Tân; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, số tiền phạm tội không lớn và nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Vì vậy, xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Lời đề nghị của kiểm sát viên có cơ sở chấp nhận phần xác định số tiền bị cáo đánh bạc như đã nhận định trên.

[5] Về án phí: bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Hồng L. Sửa Bản án sơ thẩm số: 35/2024/HSST ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Hồng L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm về tội “Đánh bạc”.**

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (13/9/2024).

Giao người bị kết án Bùi Thị Hồng L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Số tiền bị cáo Bùi Thị Hồng L nộp 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006417 ngày 28/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Tân sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thị Hồng L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND HBT: 02;
- CQTHADS HBT: 01;
- CQTHAHS HBT: 01;
- BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã Thành Lợi: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lâm Văn Năm